

Số: 302/NQ-HĐND

Hà Tĩnh, ngày 10 tháng 12 năm 2025

NGHỊ QUYẾT

**Giao biên chế cán bộ, công chức trong các cơ quan, tổ chức hành chính;
tổng số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập và
số lượng người làm việc trong các tổ chức hội năm 2026**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH
KHÓA XVIII, KỲ HỌP THỨ 34**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ các nghị định của Chính phủ: số 62/2020/NĐ-CP ngày 01 tháng 6 năm 2020 về vị trí việc làm và quản lý biên chế công chức; số 106/2020/NĐ-CP ngày 10 tháng 9 năm 2020 quy định về vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Quyết định số 54-QĐ/BTCTW ngày 28 tháng 9 năm 2022 của Ban Tổ chức Trung ương về biên chế của tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2022 - 2026; Văn bản số 9007-CV/BTCTW ngày 10 tháng 7 năm 2025 của Ban Tổ chức Trung ương về điều chỉnh biên chế;

Xét Tờ trình số 691/TTr-UBND ngày 07 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc đề nghị ban hành Nghị quyết giao biên chế cán bộ, công chức trong các cơ quan, tổ chức hành chính; tổng số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập; số lượng người làm việc trong các tổ chức hội năm 2026; Báo cáo thẩm tra số 722/BC-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2025 của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến thảo luận, biểu quyết của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại Kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Giao biên chế cán bộ, công chức trong các cơ quan, tổ chức hành chính; số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập và số lượng người làm việc trong các tổ chức hội năm 2026, bao gồm:

1. Giao biên chế cán bộ, công chức năm 2026 là 4.982 biên chế. Trong đó:
 - Giao các cơ quan, đơn vị: 4.099 biên chế (trong đó giao chính thức: 3.996 biên chế; giao dôi dư: 103 biên chế);
 - Dự phòng: 883 biên chế.

(chi tiết tại Phụ lục I kèm theo).

2. Giao tổng số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước trong các đơn vị sự nghiệp công lập năm 2026 là 25.251 người làm việc (bao gồm 386 biên chế giáo viên được Ban Tổ chức Trung ương giao bổ sung cho tỉnh Hà Tĩnh).

3. Số lượng người làm việc trong các tổ chức hội, đoàn thể: 72 người làm việc và 58 định suất hỗ trợ bằng ngân sách nhà nước.

(chi tiết tại Phụ lục II kèm theo).

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết; thực hiện quản lý, sử dụng biên chế được giao đảm bảo theo đúng quy định, chất lượng, hiệu quả.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các ban Hội đồng nhân dân, các tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Hà Tĩnh khóa XVIII, Kỳ họp thứ 34 thông qua ngày 10 tháng 12 năm 2025 và có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Nội vụ;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- TTr: Đảng ủy, HĐND, UBND các xã, phường;
- Trung tâm CB-TH, Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu VT, HĐ₂, TH₁.



CHỦ TỊCH

Nguyễn Hồng Lĩnh

PHỤ LỤC I
BIÊN CHẾ CÁN BỘ, CÔNG CHỨC NĂM 2026
*(Kèm theo Nghị quyết số 302/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2025
của Hội đồng nhân dân tỉnh)*

STT	Đơn vị	Giao biên chế cán bộ, công chức			Ghi chú
		Tổng giao các cơ quan, đơn vị	Giao chính thức	Giao dôi dư	
A	GIAO CÁC CƠ QUAN, ĐƠN VỊ	4.099	3.996	103	
I	CẤP TỈNH	1.278	1.278	0	
1	Lãnh đạo, Văn phòng Đoàn ĐBQH, HĐND tỉnh	36	36		
2	Lãnh đạo, Văn phòng UBND tỉnh	58	58		
3	Sở Tài chính	96	96		
4	Sở Nông nghiệp và Môi trường	425	425		
4.1	Cơ quan Sở	91	91		
4.2	Chi cục Trồng trọt và Chăn nuôi	33	33		
4.3	Chi cục Thủy lợi	32	32		
4.4	Chi cục Phát triển nông thôn và quản lý chất lượng	27	27		
4.5	Chi cục Kiểm lâm	211	211		
4.6	Chi cục Thủy sản	31	31		
5	Sở Y tế	63	63		
5.1	Văn phòng Sở	36	36		
5.2	Chi cục Dân số	15	15		
5.3	Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm	12	12		
6	Sở Xây dựng	69	69		
7	Sở Nội vụ	72	72		
7.1	Văn phòng Sở	60	60		
7.2	Ban Dân tộc và Tôn giáo	12	12		
8	Sở Ngoại vụ	20	20		
9	Sở Công Thương	93	93		
9.1	Văn phòng Sở	36	36		
9.2	Chi cục Quản lý thị trường tỉnh Hà Tĩnh	57	57		

STT	Đơn vị	Giao biên chế cán bộ, công chức			Ghi chú
		Tổng giao các cơ quan, đơn vị	Giao chính thức	Giao dôi dư	
10	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	40	40		
11	Sở Khoa học và Công nghệ	52	52		
12	Sở Tư pháp	31	31		
13	Sở Giáo dục và Đào tạo	52	52		
14	Thanh tra tỉnh	110	110		
15	Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh	47	47		
16	Văn phòng Điều phối nông thôn mới tỉnh	14	14		
II	CẤP XÃ (gồm biên chế HĐND-UBND-BCH Quân sự cấp xã)	2.821	2.718	103	
1	Phường Thành Sen	77	74	3	
2	Phường Hà Huy Tập	49	41	8	
3	Phường Trần Phú	57	46	11	
4	Xã Đồng Tiến	40	37	3	
5	Xã Thạch Khê	36	36		
6	Xã Thạch Lạc	41	36	5	
7	Xã Cẩm Bình	43	39	4	
8	Xã Cẩm Lạc	37	37		
9	Xã Cẩm Hưng	38	38		
10	Xã Yên Hòa	36	36		
11	Xã Cẩm Xuyên	45	45		
12	Xã Cẩm Trung	37	37		
13	Xã Cẩm Duệ	39	39		
14	Xã Thiên Cẩm	44	44		
15	Xã Nghi Xuân	51	46	5	
16	Xã Tiên Điền	45	40	5	
17	Xã Đan Hải	44	42	2	
18	Xã Cổ Đạm	45	45		
19	Phường Bắc Hồng Lĩnh	50	41	9	
20	Phường Nam Hồng Lĩnh	46	39	7	
21	Phường Sông Trí	58	46	12	
22	Phường Vũng Áng	42	39	3	
23	Phường Hải Ninh	42	38	4	
24	Phường Hoành Sơn	41	40	1	

STT	Đơn vị	Giao biên chế cán bộ, công chức			Ghi chú
		Tổng giao các cơ quan, đơn vị	Giao chính thức	Giao dôi dư	
25	Xã Kỳ Anh	44	44		
26	Xã Kỳ Lạc	35	35		
27	Xã Kỳ Hoa	35	35		
28	Xã Kỳ Thượng	36	36		
29	Xã Kỳ Văn	36	36		
30	Xã Kỳ Xuân	39	39		
31	Xã Kỳ Khang	40	40		
32	Xã Thạch Xuân	36	36		
33	Xã Việt Xuyên	35	35		
34	Xã Đông Kinh	37	37		
35	Xã Hồng Lộc	35	35		
36	Xã Lộc Hà	48	48		
37	Xã Mai Phụ	42	42		
38	Xã Thạch Hà	42	42		
39	Xã Toàn Lưu	37	37		
40	Xã Can Lộc	47	47		
41	Xã Đồng Lộc	40	40		
42	Xã Gia Hanh	41	41		
43	Xã Tùng Lộc	37	37		
44	Xã Xuân Lộc	39	39		
45	Xã Trường Lưu	38	38		
46	Xã Đức Thọ	50	47	3	
47	Xã Đức Quang	36	35	1	
48	Xã Đức Đồng	35	35		
49	Xã Đức Thịnh	47	47		
50	Xã Đức Minh	36	36		
51	Xã Hương Sơn	42	42		
52	Xã Sơn Tây	36	36		
53	Xã Tứ Mỹ	42	37	5	
54	Xã Sơn Giang	36	36		
55	Xã Sơn Tiên	38	38		
56	Xã Sơn Hồng	36	36		
57	Xã Kim Hoa	37	37		
58	Xã Sơn Kim 1	36	36		
59	Xã Sơn Kim 2	36	36		
60	Xã Hương Đô	35	35		

STT	Đơn vị	Giao biên chế cán bộ, công chức			Ghi chú
		Tổng giao các cơ quan, đơn vị	Giao chính thức	Giao đối dư	
61	Xã Hương Bình	36	36		
62	Xã Hà Linh	35	35		
63	Xã Phúc Trạch	37	37		
64	Xã Hương Phổ	36	36		
65	Xã Hương Xuân	36	36		
66	Xã Hương Khê	43	43		
67	Xã Thượng Đức	36	35	1	
68	Xã Mai Hoa	38	35	3	
69	Xã Vũ Quang	44	36	8	
B	DỰ PHÒNG	883			

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH

PHỤ LỤC II
SỐ LƯỢNG NGƯỜI LÀM VIỆC TRONG CÁC TỔ CHỨC HỘI,
ĐOÀN THỂ NĂM 2026
(Kèm theo Nghị quyết số 302/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2025
của Hội đồng nhân dân tỉnh)

STT	Đơn vị	Số lượng người làm việc do Nhà nước cấp ngân sách			Ghi chú
		Tổng	Biên chế	Hỗ trợ bằng NSNN	
	TỔNG CỘNG	130	72	58	
1	Biên chế chuyên trách đoàn kết công giáo	1	1	0	
2	Quỹ Phát triển phụ nữ Hà Tĩnh	2	1	1	
3	Hội Chữ thập đỏ tỉnh	17	12	5	
4	Hội Người mù tỉnh	41	9	32	
5	Hội Liên hiệp Văn học nghệ thuật	14	14	0	
6	Liên hiệp các Hội KH-KT tỉnh	8	7	1	
7	Liên hiệp các tổ chức hữu nghị tỉnh	2	2	0	
8	Hội Đông y tỉnh	6	2	4	
9	Hội Nhà báo tỉnh	4	4	0	
10	Hội Luật gia tỉnh	2	2	0	
11	Liên minh các Hợp tác xã tỉnh	16	16	0	
12	Hội Khuyến học tỉnh	2	1	1	
13	Hội người cao tuổi tỉnh	8	1	7	
14	Hội Cựu thanh niên xung phong tỉnh	2	0	2	
15	Hội Nạn nhân chất độc da cam/Dioxin tỉnh	2	0	2	
16	Hội Bảo trợ người khuyết tật và trẻ mồ côi tỉnh	3	0	3	

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH